

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-PT

Ngày 28 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Bà Lê Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Mỹ Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Kim Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2023/HS-PT ngày 17 tháng 7 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo kháng cáo:

Giàng A T, sinh ngày 02/3/1996, tại huyện A, Điện Biên; nơi cư trú: Bản B, xã C, huyện A, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A E và con bà Lầu Thị F; vợ là Vàng Thị G; Con: 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị Kim H, Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

Trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại nhưng không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A T có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số V1, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 21/12/2015. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày

02/6/2022, Giàng A T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 27B1- 457.83 đi từ nhà đến Trường Đại học K để thi chứng chỉ Ngoại ngữ. T điều khiển xe moto đi theo Quốc lộ X, đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, đi đến đoạn đường I theo hướng xã L đi Thái Nguyên. Khi đến địa phận thôn M, xã L, thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc, khi đi qua đoạn đường ngã ba giao cắt giữa đường I với đường liên thôn khoảng 20m, T nhìn thấy có người đang chạy bộ ở phía trước cùng chiều cách đầu xe mô tô khoảng 6m (Cháu Hoàng Minh N, sinh năm 2015, trú tại: thôn P, xã L, thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc). Do mệt mỏi vì phải điều khiển xe mô tô liên tục quãng đường dài, tốc độ khoảng 50 đến 60 km/h, trời tối, tầm nhìn hạn chế, đoạn đường dốc, không chú ý quan sát nên khi nhìn thấy cháu N, T đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần xe mô tô của T đã đâm vào đuôi bên trái phía sau cháu N, làm cháu N bị ngã về bên phải đường, xe mô tô ngã đổ văng, trượt trên đường. Hậu quả: Cháu Hoàng Minh N bị thương được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực D, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Y điều trị, đến ngày 06/6/2022 cháu N tử vong.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, trưng cầu giám định pháp y về tử thi, tạm giữ phương tiện + Giấy tờ có liên quan và khám phương tiện theo đúng quy định.

Ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Hoàng Minh N. Ngày 13/6/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 83/TT, dấu hiệu qua giám định: Ít vết mổ, nhiều vết xây xước da. Chấn thương sọ não: Lỗ khuyết xương sọ vùng trán thái dương đỉnh phải, tổ chức não đang hoại tử căng phồng tím đen lẫn máu chảy ra ngoài. Chấn thương ngực, bụng: Gãy kín các xương sườn số 3, 4, 5 bên phải. Gãy dòi kín 1/3 xương đùi trái. Kết luận: nguyên nhân tử vong của Hoàng Minh N: Sốc đa chấn thương sau điều trị không hồi phục.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định trưng cầu Kỹ thuật số điện tử đối với dữ liệu Camera thu giữ tại hiện trường. Kết luận giám định số 1902 ngày 29/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc: Chụp được 05 ảnh mô tả diễn biến vụ tai nạn giao thông đường bộ xuất hiện trong tệp tin video gửi giám định. Toàn bộ ảnh chụp được in và thuyết minh trong bản ảnh giám định kèm theo kết luận giám định. Tệp tin video gửi giám định được sao lưu vào 01 đĩa DVD, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Ngày 02/6/2022, Cơ quan Công an tiến hành đo nồng độ cồn qua hơi thở đối với Giàng A T, kết quả: 0,000ml/L khí thở; ngày 03/6/2022, tiến hành xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của Giàng A T, kết quả: Âm tính.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen – xám – vàng, BKS: V; số máy: E3T6E099823; số khung: 1710GY065984 + 01 đăng ký xe mô tô, BKS: V mang tên Mùa Thị Q, SN 1979, trú tại: xã Z, huyện U, tỉnh Điện Biên – là mẹ vợ của T, bà Q đã cho T chiếc xe trên làm phương tiện đi lại. Ngày 27/9/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô + đăng ký trên cho T nhận lại.

- Đối với Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số V1, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 21/12/2015 của Giàng A T, cần trả lại cho T sau khi xét xử.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Giàng A T đã đến thăm hỏi, xin lỗi và bồi thường cho gia đình nạn nhân Hoàng Minh N số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân là chị Nguyễn Thu O (Mẹ đẻ cháu N) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Giàng A T.

Với hành vi như trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HS-ST ngày 10/5/2023, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Giàng A T 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xác nhận bồi thường, tuyên án phí và quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/5/2023 bị cáo Giàng A T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm về đơn kháng cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo vắng mặt nhưng có luận cứ bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình còn nhiều khó khăn, bị cáo là người dân tộc, đang hoàn tất chương trình đại học tại Đại học K, bị cáo có nơi cư trú ổn định. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình và hoàn tất chương trình đại học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Giàng A T làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Giàng A T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 02/6/2022, Giàng A T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: V đi từ nhà đến Trường Đại học K để thi chứng chỉ Ngoại ngữ. T điều khiển xe moto đi theo Quốc lộ X, đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày đi đến đoạn đường I theo hướng L đi Thái Nguyên. Khi đến địa phận thôn M, xã L, thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc, khi đi qua đoạn đường ngã ba giao cắt giữa đường I với đường liên thôn khoảng 20m, T nhìn thấy cháu Hoàng Minh N đang chạy bộ ở phía trước cùng chiều cách đầu xe mô tô khoảng 6m. Do mệt mỏi vì phải điều khiển xe mô tô liên tục quãng đường dài, trời tối, tầm nhìn hạn chế, đoạn đường dốc, không chú ý quan sát nên khi nhìn thấy cháu N, T đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần xe mô tô của T đã đâm vào đuôi bên trái phía sau cháu N, làm cháu N bị ngã về bên phải đường, xe mô tô ngã đổ văng, trượt trên đường. Hậu quả: Cháu Hoàng Minh N bị thương được người nhà đưa đi cấp cứu điều trị, đến ngày 06/6/2022 cháu N tử vong.

Ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định nguyên nhân tử vong của nạn nhân Hoàng Minh N. Ngày 13/6/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 83/TT, dấu hiệu qua giám định, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Hoàng Minh N: Sốc đa chấn thương sau điều trị không hồi phục.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Giàng A T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến tính mạng của người khác, tổn hại lớn đến tinh thần cho gia đình bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã kháng cáo xin được hưởng án treo với những căn cứ: Sau khi gây tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được đại diện gia đình nạn nhân đề nghị giảm nhẹ hình phạt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, đã nhận thức được lỗi của mình và ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện đang hoàn tất chương trình đại học.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội đã bồi thường, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, điều kiện gia đình khó khăn, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, hiện đang hoàn tất chương trình đại học tại Đại học K. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ gia đình bị hại, thực sự khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị. Kháng cáo của bị cáo Giàng A T được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giàng A T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Giàng A T 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, cho hưởng án treo, thử thách 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Giàng A T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Giàng A T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố D;
- VKSND thành phố D;
- Công an thành phố D;
- Chi cục THADS thành phố D;
- UBND xã C, A, ĐB;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Toà hình sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

**Phạm Thị Thuý Mai Lê Thị Bích
Ngọc**

Đỗ Anh Cường